

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 301/TB-VPCP

Hà Nội, ngày 21 tháng 8 năm 2019

THÔNG BÁO

**Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc
tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Lào Cai.**

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: ...S.....
	Ngày: 22/8/2019..

Ngày 20 tháng 7 năm 2019, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã dự Hội nghị xúc tiến đầu tư thương mại và du lịch và làm việc với lãnh đạo tỉnh Lào Cai về tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2018, 6 tháng đầu năm 2019, định hướng đến năm 2025 và một số kiến nghị của Tỉnh. Cùng dự buổi làm việc với Thủ tướng có Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Chí Dũng, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Nguyễn Văn Thê, Bộ trưởng Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội Đào Ngọc Dung và đại diện lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Tài chính, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ngoại giao, Xây dựng, Nội vụ, Quốc phòng và Văn phòng Chính phủ. Sau khi nghe báo cáo của lãnh đạo tỉnh Lào Cai và ý kiến phát biểu của lãnh đạo các Bộ, cơ quan, Thủ tướng Chính phủ kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Thay mặt Chính phủ, biểu dương và đánh giá cao sự nỗ lực phấn đấu khắc phục khó khăn và những thành tựu đạt được của Đảng bộ, chính quyền, nhân dân các dân tộc tỉnh Lào Cai trong những năm qua. Sau 3 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020, kinh tế - xã hội tỉnh Lào Cai đạt được kết quả quan trọng: Tăng trưởng kinh tế GRDP trong 3 năm 2016 - 2018 ở mức khá cao, bình quân tăng 10,1%/năm; cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, tỷ trọng công nghiệp - xây dựng, dịch vụ tăng nhanh, chiếm 87% tổng GRDP; hết năm 2018 có 45 xã hoàn thành xây dựng nông thôn mới, bằng 31,5% tổng số xã của tỉnh, đạt 90% so với mục tiêu kế hoạch 5 năm; tỷ lệ che phủ rừng đạt 54,81%; xuất nhập khẩu năm 2018 đạt trên 3 tỷ USD, tăng bình quân 15%/năm; khách du lịch năm 2018 đạt xấp xỉ 4,5 triệu lượt, tăng gấp 2 lần so với năm 2015 và tăng bình quân 26%/năm; thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tăng nhanh (đứng tốp đầu so với các tỉnh trong khu vực Trung du miền núi phía Bắc), năm 2018 đạt gần 8.400 tỷ đồng, cao nhất trong các tỉnh Tây Bắc; cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh luôn ở tốp thứ hạng cao; tỷ lệ hộ nghèo hằng năm bình quân giảm 6,02%.

Trong 6 tháng đầu năm 2019 tình hình kinh tế - xã hội chuyển biến tích cực: Tăng trưởng GRDP đạt 10,02% (thứ 2/14 tỉnh Trung du miền núi phía Bắc). Khách du lịch và doanh thu du lịch đạt gần 60% kế hoạch, tăng trên 20% so với cùng kỳ. Thu ngân sách trên địa bàn xấp xỉ 60% dự toán Trung ương giao. Tỷ lệ giảm nghèo đạt gần 60% kế hoạch, quốc phòng, an ninh trật tự được bảo đảm. Các lĩnh vực văn hóa - xã

hội có nhiều chuyển biến tích cực, đời sống nhân dân được cải thiện rõ rệt. Hoạt động đối ngoại được tăng cường và mở rộng.

Tuy nhiên, Lào Cai vẫn là một tỉnh nghèo, nhiều khó khăn. Quy mô kinh tế nhỏ, năng lực cạnh tranh chưa cao. Lợi thế du lịch, cửa khẩu, công nghiệp chưa phát huy hết hiệu quả. Huy động nguồn lực đầu tư phát triển còn hạn chế. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn mới đáp ứng được 60% chi ngân sách địa phương. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội chưa đồng bộ, hạ tầng nông thôn còn thiếu và yếu.

Phát triển doanh nghiệp còn hạn chế, trên 150 người/1 doanh nghiệp (cả nước là 140 người/1 doanh nghiệp). Nguồn nhân lực, đặc biệt là nhân lực chất lượng cao chưa đáp ứng yêu cầu, thiếu công nhân lành nghề, chuyên gia, cán bộ quản lý giỏi. Đời sống nhân dân vùng sâu, vùng xa, nhiều nơi vẫn còn khó khăn. Giảm nghèo chưa bền vững, tỷ lệ hộ nghèo và cận nghèo cao. Ô nhiễm môi trường, nhất là tại các khu, cụm công nghiệp chưa được xử lý triệt để. Trật tự an toàn xã hội ở một số nơi còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp (hoạt động buôn bán ma túy, mua bán người qua biên giới, gian lận thương mại ...).

II. NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

Cơ bản đồng ý định hướng, nhiệm vụ, giải pháp của Tỉnh. Thời gian tới, Đảng bộ, chính quyền, quân và dân tỉnh Lào Cai cần tiếp tục phát huy truyền thống tốt đẹp, khẩn trương khắc phục tồn tại, hạn chế, yếu kém, đoàn kết, nỗ lực với khát vọng vươn lên mạnh mẽ, khai thác tiềm năng, lợi thế, có giải pháp đột phá, thực hiện quyết liệt để xây dựng Tỉnh phát triển nhanh, bền vững, toàn diện. Tỉnh cần tập trung thực hiện tốt một số nội dung sau:

1. Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Nghị quyết Đại hội Đảng XII, các Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết số 01, 02 năm 2019 của Chính phủ, ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị trực tuyến với các địa phương tháng 7 năm 2019 và Nghị quyết của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lào Cai lần thứ XV và Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND, phấn đấu hoàn thành vượt mức các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra năm 2019.

2. Tập trung khai thác hiệu quả hơn nữa tiềm năng, lợi thế của tỉnh. Phát triển sản xuất nông nghiệp song hành với xây dựng nông thôn mới, đưa Lào Cai trở thành trung tâm sản xuất giống và cung cấp các sản phẩm nông nghiệp hàng hóa chất lượng cao đặc sản, nhất là dược liệu quý, hoa quả ôn đới, các sản phẩm chăn nuôi, thủy sản đặc sản, bản địa...

3. Phát triển công nghiệp theo hướng chế biến sâu, giá trị gia tăng cao, nhất là ngành chế biến khoáng sản. Hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật đồng bộ ở tất cả các khu, cụm công nghiệp, xử lý tốt ô nhiễm môi trường, đảm bảo phát triển bền vững.

4. Phát triển mạnh ngành dịch vụ, du lịch thực sự là ngành kinh tế mũi nhọn. Xây dựng khu du lịch quốc gia Sa Pa theo quy hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Phát triển Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai mở rộng gắn với phát triển thành phố Lào Cai là đô thị loại I và là trung tâm trung chuyển hàng hóa, trung tâm logistics lớn

trên Hành lang kinh tế Côn Minh – Lào Cai – Hà Nội – Hải Phòng.

5. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng, huy động các nguồn lực cho phát triển kết cấu hạ tầng. Tăng cường quản lý đầu tư xây dựng cơ bản. Quản lý chặt chẽ và sử dụng ngân sách bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả. Phấn đấu đến năm 2025, Lào Cai trở thành tỉnh phát triển khá của miền Bắc và là tỉnh cơ bản tự cân đối được ngân sách.

6. Phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa - xã hội; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Thực hiện tốt an sinh xã hội, các chế độ, chính sách xã hội đối với người có công, các đối tượng bảo trợ xã hội và hộ nghèo. Làm tốt công tác dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng; củng cố và phát huy vai trò của khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

7. Đẩy mạnh phát triển chính quyền điện tử, cải cách hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính, tăng cường thực hiện dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình, góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh.

8. Chú trọng làm tốt công tác đối ngoại và quốc phòng an ninh, bảo vệ biên giới quốc gia, phòng chống buôn lậu gian lận thương mại. Đặc biệt kiểm soát tốt hàng hóa, không để trường hợp đội lốt xuất sứ Việt Nam xuất đi nước thứ 3. Thực hiện tốt chủ trương gắn kết phát triển kinh tế xã hội với quốc phòng an ninh, xây dựng đường biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác, phát triển.

III. VỀ KIẾN NGHỊ CỦA TỈNH

1. Về xây dựng cơ chế đặc thù để hỗ trợ đầu tư hạ tầng phát triển, mở rộng đô thị Sa Pa và xây dựng Sa Pa trở thành khu du lịch tâm cổ quốc tế: Tỉnh lập đề án trong đó làm rõ sự cần thiết, cơ sở pháp lý, nội dung cơ chế đặc thù; trên cơ sở đó giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì thẩm định, trình cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Về triển khai một số dự án tại Khu du lịch Sa Pa, phân cấp cho tỉnh Lào Cai phê duyệt ngoài ngân sách với tổng mức đầu tư trên 5.000 tỷ đồng một số dự án (Khu đô thị mới Đông Bắc, Công viên văn hóa Mường Hoa, Tổ hợp dịch vụ cao cấp Khu trung tâm Sa Pa, Khu du lịch Sa Pa 2, phân khu Y Tý – Bát Xát...): trước mắt Tỉnh thực hiện theo quy định hiện hành; giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu đề xuất của Tỉnh trong quá trình nghiên cứu, sửa đổi Luật đầu tư.

3. Về chuyển trung tâm hành chính mới huyện Bát Xát về địa điểm mới tại thôn Phìn Hồ, xã Y Tý, huyện Bát Xát (xây dựng Khu du lịch Sa Pa 2):

a) Về thực hiện cơ chế chuyển đổi tài sản gắn liền với đất đai ở khu hành chính hiện tại sang bán đấu giá lấy tiền đầu tư khu hành chính mới tại thôn Phìn Hồ, xã Y Tý, huyện Bát Xát: Tỉnh thực hiện theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ Quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công và có sự trao đổi thống nhất với các cơ quan quản lý cấp trên của các cơ quan, tổ chức, đơn vị Trung ương có trụ sở đóng trên địa bàn. Giao Bộ Tài chính hướng dẫn Tỉnh thực hiện.

b) Về hỗ trợ nguồn vốn ODA, hỗ trợ có mục tiêu đầu tư hạ tầng Khu du lịch mới Sa Pa 2 gắn với xây dựng Trung tâm hành chính mới huyện Bát Xát tại thôn Phìn

Hồ, xã Y Tý, huyện Bát Xát: Tỉnh xây dựng và đề xuất dự án cụ thể, khả thi, phù hợp với khả năng vay, trả nợ của địa phương theo quy định hiện hành về quản lý ODA, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý nợ công; giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và cơ quan liên quan xem xét, thẩm định đề xuất của Tỉnh, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

4. Về phê duyệt thỏa thuận khung xây dựng các khu hợp tác kinh tế qua biên giới Lào Cai (Việt Nam) – Vân Nam (Trung Quốc): Giao Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao và cơ quan liên quan làm việc đẩy nhanh tiến độ đàm phán thống nhất với Bộ Thương mại Trung Quốc trình Chính phủ hai nước phê duyệt.

5. Về áp dụng các cơ chế chính sách đặc thù và xây dựng kế hoạch đầu tư chi tiết phát triển Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai: Tỉnh nghiên cứu, đề xuất cụ thể về chính sách đặc thù cần áp dụng, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để thẩm định, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

6. Về tiếp tục lựa chọn Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai là một trong các Khu kinh tế cửa khẩu trọng điểm phát triển đầu tư giai đoạn 2021 – 2025 và tăng nguồn hỗ trợ đầu tư từ nguồn vốn hỗ trợ hạ tầng kinh tế cửa khẩu: Tỉnh báo cáo tình hình và hiệu quả hoạt động của Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai trong thời gian qua, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp chung, trình Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

7. Về xây dựng cầu đường bộ qua sông Hồng nối Việt Nam – Trung Quốc tại khu vực cửa khẩu Bản Vược, huyện Bát Xát: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, cơ quan liên quan xem xét, đề xuất phương án vốn từ ngân sách Trung ương và các nguồn hợp pháp khác cho Tỉnh thực hiện, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

8. Về xây dựng các cơ chế chính sách, kế hoạch đầu tư chi tiết để hỗ trợ xây dựng thành phố Lào Cai: Tỉnh thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 241/TB-VPCP ngày 29 tháng 5 năm 2017; trong đó, căn cứ quy định tiêu chuẩn đô thị loại I và khả năng đáp ứng các tiêu chuẩn để nghiên cứu xây dựng cơ chế chính sách, kế hoạch đầu tư hỗ trợ thành phố Lào Cai, gửi Bộ Xây dựng thẩm định, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

9. Về ưu tiên hỗ trợ nguồn vốn ODA (vay Ngân hàng thế giới) giai đoạn 2021-2025 để thực hiện Dự án phát triển đô thị và kinh tế du lịch bền vững tỉnh Lào Cai: Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai lập đề xuất dự án gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và cơ quan liên quan xem xét, thẩm định, báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định.

10. Về triển khai một số dự án lớn về đô thị gắn với du lịch tại thành phố Lào Cai và vùng phụ cận (nhất là các dự án liên quan đến quy hoạch sân Golf): Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai lập dự án, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

11. Về áp dụng cơ chế tài chính ưu đãi (phân bổ ngân sách trung ương và điều tiết ngân sách nguồn thu từ hoạt động xuất nhập khẩu bổ sung có mục tiêu cho ngân

sách địa phương để đầu tư các công trình trọng điểm sân bay, Khu kinh tế cửa khẩu Khu công nghiệp, Khu du lịch Sa Pa...; để lại 100% nguồn đầu giá thu tiền cho thuê đất 50 năm hoặc 70 năm; giảm trừ trước khi tính 50% tăng thu đối với số thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ công cộng trong khu vực cửa khẩu Tỉnh; khoản thu phí thăm quan du lịch tại huyện Sa Pa; thu huy động các doanh nghiệp tại Khu công nghiệp Tăng Loỏng đóng góp vào ngân sách nhà nước để khắc phục ô nhiễm môi trường trong Khu công nghiệp Tăng Loỏng và hạch toán vào chi phí được trừ trước khi xác định thu nhập chịu thuế): giao Bộ Tài chính xem xét các kiến nghị của Tỉnh, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

12. Về khoản thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản: Tỉnh thực hiện theo Nghị định số 164/2016/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ; Bộ Tài chính hướng dẫn tỉnh thực hiện.

13. Về xây dựng chính sách đặc thù để phát triển toàn diện vùng biên giới Việt – Trung; bố trí nguồn lực thực hiện “Đề án ổn định dân cư, phát triển kinh tế - xã hội gắn với xây dựng nông thôn mới các xã biên giới Việt - Trung, giai đoạn 2016-2020” và các năm tiếp theo: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

14. Về bố trí vốn đường tuần tra biên giới: Giao Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch tổng thể về đầu tư để bố trí trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 khi có chủ trương, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

15. Về bố trí vốn đầu tư kè biên giới, mốc giới: Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, các cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai kiểm tra xác định cụ thể những khu vực có diễn biến sạt lở phức tạp ảnh hưởng đến dân cư, cơ sở hạ tầng, chủ quyền quốc gia cần phải làm ngay. Trên cơ sở đó, Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và cơ quan liên quan xem xét, khẩn trương đề xuất nguồn vốn để thực hiện, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

16. Về các dự án thủy điện trên sông Hồng: Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai làm việc với cơ quan liên quan thực hiện theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 5519/VPCP-QHĐP ngày 11 tháng 6 năm 2018, với tinh thần xây dựng thủy điện phải đảm bảo hài hòa đa mục tiêu, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

17. Về Dự án Cảng hàng không Sa Pa: Bộ Giao thông vận tải, Bộ Quốc phòng, cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai thực hiện theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 56/TTg-KTN ngày 08 tháng 6 năm 2016; văn bản số 3935/VPCP-CN ngày 10 tháng 5 năm 2019 của Văn phòng Chính phủ. Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai xây dựng phương án đầu tư, cơ chế tài chính, đền bù giải phóng mặt bằng, nhà đầu tư,...báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

18. Về đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai – Hà Nội – Hải Phòng khổ đường 1.435mm: Giao Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao và

Tỉnh sớm triển khai công tác đàm phán điểm nổi ray làm cơ sở triển khai nghiên cứu dự án.

19. Về đầu tư giai đoạn 2 đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai (mở rộng 4 làn xe đoạn từ Yên Bái đến Lào Cai): Giao Bộ Giao thông vận tải xem xét, đề xuất phương án xử lý, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

20. Về việc đầu tư mở rộng 04 làn xe Quốc lộ 4D đoạn thị trấn Sa Pa đến Thác Bạc (km92-km105): Giao Bộ Giao thông vận tải nghiên cứu phương án kết nối cao tốc với Khu du lịch Sa Pa; trong đó, xem xét nhu cầu vận tải, xác định quy mô đầu tư cho phù hợp (điều chỉnh quy hoạch nếu cần thiết); trên cơ sở đó, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan đề xuất nguồn vốn đầu tư, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

21. Về Dự án nâng cấp tuyến Tỉnh lộ 156 đoạn Bản Vược – Lũng Pô: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính xem xét, đề xuất nguồn vốn hỗ trợ Tỉnh, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

22. Về phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch tỉnh Lào Cai: Tỉnh thực hiện theo Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch và ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc về triển khai Luật Quy hoạch ngày 15 tháng 7 năm 2019.

23. Về chỉ tiêu biên chế sự nghiệp giáo dục và đào tạo khu vực miền núi: Giao Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân các tỉnh (trong đó có tỉnh Lào Cai) khẩn trương rà soát cụ thể số biên chế sự nghiệp được cơ quan có thẩm quyền giao, định mức giáo viên/lớp, số biên chế sự nghiệp giáo dục cần bổ sung cho các địa phương, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

24. Về chính sách ưu tiên phù hợp nguồn lực đầu tư, đào tạo, tuyển dụng, sử dụng cán bộ người dân tộc địa phương: Bộ Nội vụ, Ủy ban Dân tộc và các bộ, ngành, địa phương khẩn trương triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 14 tháng 3 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ.

25. Về cho phép các trường Đại học Y tổ chức các lớp đào tạo riêng cho các tỉnh miền núi (trong đó có tỉnh Lào Cai) đối tượng bác sĩ tuyển xã hệ liên thông bằng hình thức xét tuyển đầu vào: Giao Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, xử lý theo quy định; trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

26. Về chính sách giảm nghèo (nâng mức cho vay và mở rộng đối tượng hộ nghèo; ban hành chính sách hỗ trợ hộ nghèo; giảm chính sách cho không, tập trung cho vay với lãi suất ưu đãi...; tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025): Giao Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp các bộ, cơ quan liên quan tổng hợp kiến nghị của các địa phương, nghiên cứu, đề xuất trong quá trình sửa đổi chính sách giảm nghèo, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

27. Về hỗ trợ đầu tư Dự án Bệnh viện đa khoa huyện Mường Khương: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài Chính, Bộ Y tế và cơ quan liên

quan, nghiên cứu, đề xuất nguồn vốn phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

28. Về thành lập Sở Du lịch Lào Cai và không đưa huyện Si Ma Cai vào phương án tổng thể sắp xếp, sáp nhập giai đoạn 2019-2021: Giao Bộ Nội vụ xem xét, đề xuất, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

29. Về giải quyết khó khăn vướng mắc khi chuyển mục đích sử dụng đất rừng tự nhiên theo quy định tại Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12 tháng 01 năm 2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn khẩn trương thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ nghiên cứu, tham mưu Chính phủ ban hành quy định về tiêu chí, trình tự, thủ tục và thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ trong việc quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng đất rừng tự nhiên sang mục đích khác làm cơ sở để Thủ tướng Chính phủ xem xét, giải quyết các dự án phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh.

Văn phòng Chính phủ thông báo đề Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai và các Bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng CP, các Phó Thủ tướng CP;
- Các Bộ: KH&ĐT, Tài chính, GTVT, NN&PTNT, Công Thương, VH, TT & DL, TN&MT, Xây dựng, Quốc phòng, Ngoại giao, LĐ-TB&XH, Nội vụ, Y tế, GD&ĐT;
- Ủy ban Dân tộc;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Lào Cai;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ: TH, KTTH, NN, CN, NC KGVX;
- Lưu: VT, QHĐP (3b). Thg 18

